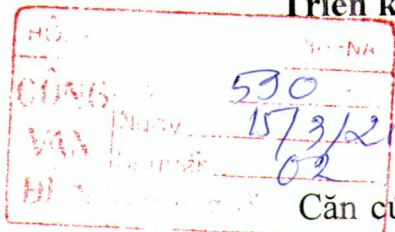


Số: 2704 /KH-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 3 năm 2019

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019 – 2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai



Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-BCĐTW ngày 22/8/2018 của Ban Chỉ đạo Trung ương các Chương trình mục tiêu Quốc gia giai đoạn 2016-2020 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018-2020;

Qua xem xét đề xuất của Sở Nông nghiệp và Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 780/TTr-SNN ngày 05 tháng 3 năm 2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Triển khai thực hiện Chương trình Mỗi xã một sản phẩm phẩm giai đoạn 2019-2020 (gọi tắt là Chương trình OCOP) đảm bảo đúng tiến độ thời gian và hiệu quả, góp phần thực hiện hiệu quả nhóm tiêu chí “Kinh tế và tổ chức sản xuất” trong Bộ tiêu chí về xã nông thôn mới, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, nâng cao thu nhập, đời sống cho nhân dân.

2. Yêu cầu

Bám sát quan điểm, mục tiêu của Chương trình OCOP xác định rõ nội dung, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm để triển khai thực hiện Chương trình OCOP. Chủ động, quyết tâm thống nhất giữa các sở, ban ngành và địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện. Các sở, ban ngành, địa phương cần ưu tiên đưa nội dung triển khai Chương trình OCOP bổ sung vào chương trình công tác trọng tâm hàng năm và cả giai đoạn của đơn vị để chủ động thực hiện có hiệu quả Chương trình.

II. MỤC TIÊU

1. Tập trung vào đa dạng hóa, chế biến sâu các sản phẩm theo chuỗi giá trị, hoàn thiện tổ chức sản xuất theo hướng liên kết giữa hộ sản xuất với tổ hợp tác, hợp tác xã và doanh nghiệp.

2. Củng cố, kiện toàn các tổ chức kinh tế (*doanh nghiệp, hợp tác xã*) tham gia Chương trình OCOP; Phát triển mới các tổ chức kinh tế (*doanh nghiệp và hợp tác xã*) tham gia Chương trình OCOP.

3. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu sản phẩm OCOP cấp tỉnh hỗ trợ tích cực công tác quản lý nhà nước và kết nối thông tin, xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP cấp tỉnh.

4. Tập huấn nâng cao năng lực 100% cán bộ cấp tỉnh, cấp huyện tham gia trực tiếp triển khai Chương trình OCOP về nghiệp vụ quản lý, điều hành Chương trình; tập huấn kiến thức chuyên môn quản lý sản xuất, kinh doanh cho 100% lãnh đạo doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP.

5. Xúc tiến thương mại phục vụ Chương trình OCOP: Triển khai xây dựng hệ thống trung tâm, cửa hàng quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP ở các địa phương có điều kiện tốt về giao thương và du lịch.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Triển khai thực hiện Chu trình OCOP

1.1. Chu trình OCOP được triển khai thực hiện thường niên theo 06 bước (phụ lục 1, Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ) đảm bảo nguyên tắc: Nhà nước hỗ trợ, hướng dẫn – Các cơ sở sản xuất đề xuất trực tiếp theo nhu cầu và khả năng thực tế.

1.2. Tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung, tầm quan trọng của Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và các đoàn thể trong tỉnh. Thời gian tổ chức trong quý I/2019.

1.3. Tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019- 2025, định hướng đến năm 2035” đến cán bộ chủ chốt từ tỉnh đến xã (171 xã, phường, thị trấn) và các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh có sản phẩm đặc trưng. Thời gian tổ chức sau khi có Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh.

1.4. Cấp huyện tổ chức quán triệt nội dung Chương trình OCOP đến toàn thể cán bộ chủ chốt cấp huyện, xã, ấp.

1.5. Tuyên truyền thường xuyên về Chương trình OCOP trên các phương tiện thông tin đại chúng (kể cả trên hệ thống loa truyền thanh các xã trên địa bàn toàn tỉnh).

1.6. Tập trung chuyên sâu cho công tác hướng dẫn, tư vấn tại chỗ, kết nối nguồn lực cho việc phát triển ý tưởng sản phẩm, triển khai các dự án sản xuất kinh doanh.

1.7. Tổ chức đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP cấp huyện, cấp tỉnh (dự kiến thực hiện quý IV/2019); Công bố kết quả xếp hạng sản phẩm vào dịp Hội chợ, triển lãm OCOP cấp tỉnh và cấp quốc gia.

2. Tập trung chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP

2.1. Rà soát, đánh giá tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm thế mạnh trên toàn tỉnh hiện có, định hướng các tổ chức kinh tế nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chí OCOP. Tiêu chuẩn hóa các sản phẩm hiện có đảm bảo mục tiêu đề ra theo 06 nhóm sản phẩm, bao gồm:

- a) Nhóm sản phẩm thực phẩm.
- b) Nhóm sản phẩm đồ uống.
- c) Nhóm sản phẩm dược liệu.
- d) Nhóm sản phẩm vải và may mặc.
- đ) Nhóm sản phẩm lưu niệm - nội thất – trang trí.
- e) Nhóm sản phẩm dịch vụ du lịch nông thôn, bán hàng OCOP.

2.2. Khuyến khích, thu hút, hỗ trợ các tổ chức kinh tế phát triển sản phẩm mới và đa dạng hóa sản phẩm.

3. Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm

Triển khai Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm và quy trình đánh giá sản phẩm sau khi Trung ương ban hành, thống nhất trong phạm vi toàn tỉnh đảm bảo các quy định về quản lý chất lượng hàng hóa hiện hành, đảm bảo chất lượng sản phẩm hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình OCOP.

4. Đào tạo, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực

4.1. Triển khai đào tạo, tập huấn cho đội ngũ cán bộ quản lý triển khai thực hiện Chương trình OCOP của các cấp; lãnh đạo quản lý tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh tham gia Chương trình OCOP theo Khung đào tạo của Chương trình OCOP (*Phụ lục 3, Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ*).

4.2. Tổ chức cho đội ngũ cán bộ quản lý triển khai thực hiện Chương trình OCOP cấp tỉnh tham gia học tập kinh nghiệm, khảo sát thực tế trong và ngoài nước.

4.3. Tổ chức thực hành phát triển ý tưởng sáng tạo sản phẩm, quản lý sản xuất, xúc tiến thương mại cho đội ngũ cán bộ quản lý các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, chủ hộ sản xuất đảm bảo tính thực tiễn, sát thực, hiệu quả.

5. Ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất - kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ OCOP

5.1. Xây dựng và triển khai các đề tài, dự án nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hoàn thiện công nghệ, ứng dụng công nghệ vào sản xuất và kinh doanh các sản phẩm OCOP, nhất là ứng dụng các công nghệ sản xuất sản phẩm thân thiện với môi trường. Các đề tài/dự án dựa trên nhu cầu cụ thể của các tổ chức kinh tế (*ưu tiên các Hợp tác xã và các doanh nghiệp nhỏ và vừa có địa chỉ ứng dụng cụ thể*).

5.2. Ứng dụng khoa học quản lý trong xây dựng mô hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, hợp tác xã sản xuất sản phẩm OCOP tại cộng đồng.

5.3. Tiếp cận và ứng dụng các nội dung của cách mạng công nghiệp lần thứ 4 (4.0), đặc biệt thực hiện các ứng dụng công nghệ của nông nghiệp 4.0 vào tổ chức sản xuất hàng hóa, dịch vụ trong Chương trình OCOP.

5.4. Tăng cường phối hợp với các tổ chức đoàn thể, nhằm thúc đẩy những ý tưởng sáng tạo trong phát triển sản phẩm OCOP.

6. Triển khai dự án thành phần

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai các dự án sau khi UBND tỉnh phê duyệt đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2025, định hướng đến năm 2035”.

- Các huyện, thị xã, thành phố căn cứ theo nhu cầu, tham gia Chương trình OCOP xây dựng triển khai các dự án phù hợp. Đồng thời lựa chọn có trọng điểm, trọng tâm một số sản phẩm có lợi thế để tập trung hỗ trợ, xây dựng, triển khai các dự án sản xuất, chế biến, thương mại và dịch vụ mang tính liên vùng, liên huyện, có lộ trình phù hợp với thực tế và điều kiện của mỗi địa phương.

7. Xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP

7.1. Tập trung quảng bá, tiếp thị sản phẩm OCOP bằng nhiều hình thức, chú trọng thực hiện xúc tiến thương mại đối với các sản phẩm đạt từ 3 đến 5 sao (sản phẩm đạt tiêu chuẩn).

7.2. Tổ chức thường niên các kỳ xúc tiến thương mại cấp tỉnh, nhất là tổ chức các hội chợ, triển lãm sản phẩm OCOP.

7.3. Chú trọng phát triển hình thức thương mại điện tử trong quảng bá, bán sản phẩm OCOP.

7.4. Xây dựng, phát triển hệ thống trung tâm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP tại các khu vực đông dân cư, khu vực phát triển du lịch, phân phối sản phẩm OCOP tại các trung tâm thương mại.

8. Cơ chế, chính sách và huy động nguồn lực tài chính thực hiện Chương trình OCOP

8.1. Về cơ chế, chính sách:

- Hướng dẫn các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất tham gia thực hiện Chương trình OCOP áp dụng thực hiện các chính sách hiện hành của Nhà nước về phát triển ngành nghề, phát triển nông nghiệp, nông thôn trong tham gia triển khai Chương trình OCOP, như: Nghị định số 52/2018/NĐ-CP ngày 12/4/2018 của Chính phủ về phát triển ngành nghề nông thôn; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị định 58/NĐ-CP ngày 18/4/2018 về bảo hiểm nông nghiệp; Nghị định số 116/2018/NĐ-CP ngày

07/9/2018 của Chính phủ sửa đổi bổ sung Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn và Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển 15.000 HTX, liên hiệp HTX nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020; Nghị quyết số 143/2018/NĐ-HĐND ngày 07/12/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; các cơ chế, chính sách hiện hành về khuyến công, khuyến nông, khoa học công nghệ, ...

8.2. Về huy động nguồn lực tài chính:

- Nguồn lực từ cộng đồng được xác định là nguồn lực chính của Chương trình OCOP, bao gồm: Tài chính, đất đai, sức lao động, nguyên vật liệu, công nghệ,... phù hợp với các quy định của pháp luật, được huy động trong quá trình hình thành các tổ chức OCOP, dưới dạng góp vốn; triển khai các hoạt động theo Chu trình OCOP.

- Nguồn vốn tín dụng: Chủ yếu từ nguồn tín dụng ngân hàng, tín dụng cộng đồng, huy động nguồn lực tài chính từ các quỹ đầu tư, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ.

- Ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần, bao gồm: Ngân sách nhà nước hỗ trợ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020; vốn sự nghiệp khoa học và công nghệ; nguồn khuyến công, khuyến nông, các nguồn vốn lồng ghép khác của trung ương và các địa phương.

9. Củng cố, kiện toàn hệ thống quản lý, điều hành thực hiện Chương trình OCOP

9.1. Trên nguyên tắc sử dụng bộ máy hiện có, không làm phát sinh bộ máy, không làm tăng biên chế, bộ máy chỉ đạo, điều hành, Chương trình OCOP các cấp được kiện toàn theo hướng lồng ghép nhiệm vụ trong Ban chỉ đạo Nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới, có bộ phận chuyên trách triển khai Chương trình OCOP.

Thời gian thực hiện trong quý I/2019.

9.2. Thành lập Hội đồng tư vấn, Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP:

- Cấp tỉnh, huyện: Thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm ở cấp tỉnh và huyện tại mỗi kỳ đánh giá thường niên, do Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định.

- Hình thành, phát triển mạng lưới đội ngũ chuyên gia tư vấn, đội ngũ các nghệ nhân để hỗ trợ triển khai Chương trình OCOP ở các địa phương, trong đó chủ yếu huy động nguồn kinh phí từ xã hội hóa để hỗ trợ cho đội ngũ này.

10. Công tác thông tin, tuyên truyền về Chương trình OCOP

- Tổ chức tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng về mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP trên phạm vi toàn tỉnh, để các tầng lớp xã hội và người dân thấy được lợi ích, giá trị kinh tế, giá trị nhân văn khi thực hiện Chương trình OCOP.

- Các cấp ủy, chính quyền, Ban chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia các cấp đẩy mạnh quán triệt tầm quan trọng và ý nghĩa của Chương trình OCOP, nguyên tắc và chu trình OCOP thường niên; đưa Chương trình OCOP vào nghị quyết, chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền các cấp để chỉ đạo triển khai thực hiện thường xuyên.

- Đa dạng hóa các hình thức thông tin, tuyên truyền dưới dạng hội nghị chuyên đề, hội thảo, diễn đàn trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; các hoạt động tôn vinh những gương điển hình tiên tiến trong triển khai thực hiện Chương trình OCOP; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các báo, đài, các trang thông tin điện tử ở các cấp về Chương trình OCOP.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2019:

- Tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung, tầm quan trọng của Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và các đoàn thể trong tỉnh.

- Phê duyệt “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2025, định hướng đến năm 2035” và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án.

- Tổ chức tập huấn tuyên truyền Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm cho các cán bộ quản lý chương trình, các cán bộ của các phòng, ban phối hợp thực hiện chương trình, cán bộ cấp xã, doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ sản xuất có đăng ký kinh doanh có sản phẩm đặc trưng trên địa bàn 11 huyện, thị xã, thành phố.

- Tổ chức thực hiện Chu trình OCOP thường niên.

2. Năm 2020:

- Tổ chức thực hiện Chu trình OCOP thường niên.

- Thực hiện công tác tuyên truyền người dân và các tổ chức tham gia thực hiện Chương trình OCOP.

- Tổ chức Sơ kết, đánh giá Chương trình OCOP giai đoạn 2019 – 2020 và đề xuất Chương trình OCOP cho giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Cơ quan thường trực Chương trình OCOP Đồng Nai)

- Khẩn trương hoàn thiện, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 - 2025, định hướng đến năm 2035” và tổ chức Hội nghị triển khai thực hiện Đề án;

- Đề xuất, tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức Hội nghị quán triệt nội dung, tầm quan trọng của Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm đến các huyện ủy, thị ủy, thành ủy, các sở, ban, ngành, địa phương và các đoàn thể trong tỉnh;

- Đề xuất, tham mưu cho Ban Cán sự Đảng UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết hoặc Chỉ thị về lãnh đạo thực hiện Chương trình Quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến năm 2035;

- Chủ trì, phối hợp Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh bổ sung thêm nhiệm vụ thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm cho Ban chỉ đạo Nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới;

- Chủ trì xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch triển khai Chương trình OCOP theo giai đoạn và hàng năm;

- Chủ trì xây dựng và ban hành quy định hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP, trong đó áp dụng các chính sách hiện có của tỉnh về phát triển vùng nguyên liệu, cơ sở hạ tầng phát triển sản xuất (gồm các khu vực sản xuất tập trung), công nghệ, vốn, đào tạo phát triển nguồn nhân lực, phát triển sản phẩm, phân phối tiếp thị, liên kết chuỗi để thực hiện Chương trình;

- Tham mưu thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP ở cấp tỉnh;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, đánh giá thực hiện Chương trình OCOP ở các huyện, thị xã, thành phố;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện Chương trình OCOP thường niên và thực hiện Bộ tiêu chí đánh giá, xếp hạng sản phẩm OCOP (do Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành); tổ chức các kỳ đánh giá, xếp hạng sản phẩm gắn với tổ chức hội chợ do Bộ và các tỉnh tổ chức; huy động nguồn lực tài chính từ các quỹ đầu tư, các tổ chức quốc tế, các nhà tài trợ hỗ trợ thực hiện Chương trình OCOP; triển khai và thực hiện bộ giáo trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng cho Chương trình OCOP; xây dựng và triển khai một số dự án thành phần của Chương trình OCOP;

- Phối hợp với các sở, ngành liên quan lựa chọn một huyện, các dự án trọng tâm để chỉ đạo điểm thực hiện Chương trình OCOP;

- Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính dự kiến phương án phân bổ kế hoạch vốn ngân sách của tỉnh thực hiện Chương trình OCOP trong phương án phân bổ kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm;

- Phối hợp Sở Thông tin và truyền thông, các cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình đẩy mạnh công tác truyền thông, thông tin tuyên truyền về Chương trình OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn tỉnh; đánh giá sơ kết thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn 2019 – 2020 báo cáo và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét để thực hiện Chương trình OCOP giai đoạn tiếp theo;

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thương trực Chương trình OCOP cấp Trung ương.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Phối hợp với Sở Tài chính tổng hợp dự kiến phân bổ kinh phí, chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể thực hiện Chương trình OCOP theo đề xuất của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn vào kế hoạch hàng năm, trình Chủ tịch UBND xem xét, quyết định.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cân đối, đảm bảo bố trí kinh phí chi sự nghiệp để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình OCOP theo quy định;

- Hướng dẫn các đơn vị về quản lý và sử dụng nguồn kinh phí ngân sách để thực hiện Chương trình OCOP.

4. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh hoạt động khuyến công, hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình thiết kế sản phẩm; thực hiện có hiệu quả hoạt động khuyến công, công tác xúc tiến thương mại sản phẩm OCOP;

- Chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý hệ thống phân phối hàng hóa, các trung tâm, điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; phát triển hình thức thương mại điện tử trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm OCOP;

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan thường xuyên kiểm tra, giám sát các sản phẩm OCOP lưu thông trên thị trường; xử lý nghiêm các hành vi về hàng giả, hàng kém chất lượng; vi phạm về quy định quản lý nhãn hiệu OCOP theo quy định;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

5. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ gia đình thiết kế sản phẩm; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ trong phát triển sản xuất sản phẩm thuộc Chương trình OCOP. Tổng hợp đề xuất nhiệm vụ khoa học, công nghệ hàng năm liên quan đến phát triển sản phẩm OCOP;

- Hỗ trợ các địa phương và các tổ chức kinh tế phát triển, đăng ký xác lập, bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến các sản phẩm OCOP, tư vấn định hướng phát triển thương hiệu sản phẩm OCOP;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

6. Sở Y tế:

- Chỉ đạo các cơ quan trong ngành hỗ trợ các tổ chức kinh tế, hộ sản xuất thực hiện các quy định liên quan đến an toàn thực phẩm, đăng ký công bố chất lượng sản phẩm; thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học nghiên cứu phát triển, xây dựng tiêu chuẩn chất lượng, đánh giá tác dụng của các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu,...;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho các đơn vị sản xuất và các bộ quản lý các cấp về vệ sinh an toàn thực phẩm;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

7. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Hỗ trợ các tổ chức kinh tế, nhóm cộng đồng nghiên cứu phát triển, quảng bá các sản phẩm dịch vụ du lịch gắn với du lịch nông thôn trên cơ sở phát huy thế mạnh cảnh quan, văn hóa các vùng, miền. Hỗ trợ các địa phương kết nối các sản phẩm phù hợp, đáp ứng được nhu cầu của khách du lịch vào các khu, điểm du lịch để trưng bày, giới thiệu và phục vụ nhu cầu mua sắm của du khách;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

8. Sở Giao thông vận tải:

Điều tiết, kết nối hệ thống vận chuyển hàng trong tỉnh, trong nước và quốc tế cho Chương trình OCOP, phối hợp triển khai công tác xúc tiến thương mại cho các sản phẩm OCOP trên các tuyến vận tải, đường bộ và đường thủy.

9. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, phối hợp các cơ quan, đơn vị báo chí, phát thanh, truyền hình, các cổng thông tin điện tử mở các chuyên mục, tọa đàm để tuyên truyền về nội dung, mục đích, ý nghĩa của Chương trình OCOP; thường xuyên đăng tải các tin, bài về triển khai Chương trình OCOP, các hội nghị, hội thảo, các gương tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu trong thực hiện Chương trình OCOP;

- Hàng năm, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành liên quan tổ chức các kỳ đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP.

10. Sở Nội vụ:

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu UBND tỉnh bổ sung thêm nhiệm vụ thực hiện chương trình mỗi xã một sản phẩm cho Ban chỉ đạo Nông nghiệp nông dân nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

11. Sở Ngoại vụ:

Chủ trì, hỗ trợ các sở, ngành và địa phương học tập kinh nghiệm, hoạt động quảng bá sản phẩm OCOP và tăng cường hợp tác với các quốc gia đã có kinh nghiệm trong triển khai Chương trình OCOP; thông tin và tham mưu về các mô hình triển khai có hiệu quả Chương trình OCOP tại một số quốc gia trên thế giới.

12. Các sở, ban, ngành khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai chương trình OCOP, cụ thể hóa các nhiệm vụ của trong Đề án của tỉnh (khi được UBND tỉnh phê duyệt) gắn với lĩnh vực phụ trách của ngành.

13. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Nai

Chỉ đạo, hướng dẫn các ngân hàng thương mại, Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Chi nhánh tỉnh Đồng Nai, Ngân hàng Chính sách xã hội Chi nhánh tỉnh Đồng Nai hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất tiếp cận nguồn vốn vay để tổ chức sản xuất.

14. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Đồng Nai và các đoàn thể trong tỉnh

Tăng cường tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên, thành viên tích cực tham gia Chương trình OCOP; chủ động tham gia vào các chuỗi giá trị hình thành trong Chương trình OCOP.

15. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa

- Căn cứ nội dung kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình quốc gia mỗi sản phẩm giai đoạn 2019 - 2020 và Đề án “Chương trình quốc gia mỗi xã một sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2019 – 2025 và định hướng đến năm 2035 (khi được UBND tỉnh phê duyệt); tùy điều kiện, đặc điểm cụ thể, chỉ đạo xây dựng kế hoạch, phê duyệt và triển khai kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP cấp huyện theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, trong đó ưu tiên phát triển các nhóm ngành hàng chủ lực, có lợi thế của mỗi địa phương và phát triển du lịch dịch vụ ở nông thôn;

- Bố trí nguồn lực cần thiết, sử dụng lồng ghép các nguồn vốn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020, nguồn vốn khuyến công, ngân sách địa phương, vốn tín dụng và các nguồn vốn hợp pháp khác để tổ chức triển khai thực hiện Chương trình OCOP;

- Phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng, ban; phân công cơ quan thường trực tham mưu, giúp việc triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn;

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá, kết quả triển khai Chương trình OCOP trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất về cơ quan thường trực Chương trình OCOP cấp tỉnh.

- Chỉ đạo thành lập Hội đồng đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP ở cấp huyện. Thực hiện tốt công tác đánh giá và xếp hạng sản phẩm OCOP định kỳ hàng năm (hoàn thành trong quý III hàng năm), để trình tỉnh đánh giá, xếp loại.

- Tổ chức quán triệt tới các phòng, ban, đơn vị, tổ chức và người dân về nội dung Chương trình OCOP giai đoạn 2019 – 2020; tổ chức thường xuyên các hoạt động truyền thông về chương trình OCOP (về lợi ích, nguyên tắc, chu trình, các bước triển khai).

- Lựa chọn, kêu gọi đầu tư xây dựng các điểm giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP của địa phương.

Căn cứ nội dung và nhiệm vụ phân công theo Kế hoạch này, đề nghị Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình thực hiện, thường xuyên báo cáo kết quả; phản ánh những khó khăn, vướng mắc về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo xử lý./.

Nơi nhận:

- Như phần V (Tổ chức thực hiện);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Liên minh HTX tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Chánh, các PCVP.UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNN, KT, TH.

(Khoa.Cnn/160.KehoachOCOP)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Chánh

